

Số: 919/2023/QĐST-HNGĐ

Nha Trang, ngày 24 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 997/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Đặng Thị Thu T** Sinh năm: 1992

Địa chỉ: **A N, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.**

Bị đơn: Ông **Lê Văn T1** năm: 1992

Địa chỉ: **A N, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Đặng Thị Thu T** và ông **Lê Văn T2**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà **Đặng Thị Thu T** và ông **Lê Văn T2** có một con chung là **Lê Đăng Hữu Đ**, sinh ngày 31/03/2022; Giao cho bà **Đặng Thị Thu T** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung; ông **Lê Văn T2** tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con do bà **T** không yêu cầu.

Ông **Lê Văn T2** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết, bà **Đặng Thị Thu T**, ông **Lê Văn T2** có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà **Đặng Thị Thu T**, ông **Lê Văn T2** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Bà **Đặng Thị Thu T**, ông **Lê Văn T2** mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà **T** tự nguyện nộp thay án phí cho ông **T2**. Như vậy, bà **T** phải nộp 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2023/0000140 ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. **H** lại cho bà **Đặng Thị Thu T** 150.000đ tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- UBND X. Tịnh Ấn Tây, TP. Quảng Ngãi,
tỉnh Quảng Ngãi;
- (ĐKKH số 56 ngày 23/5/2019);
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Viên